

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình “Đầu tư tăng cường tiềm lực
cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ
giai đoạn 2016 - 2020”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 15/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nâng cao năng lực của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn và Đo lường chất lượng thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 1100/BKHĐT-TH ngày 27/02/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn bổ sung lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3216/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1015/TTr-SKHHCN ngày 04/10/2016 và của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo kết quả thẩm định số 415/BC-SKHĐT ngày 26/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình “Đầu tư tăng cường tiềm lực cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2016 - 2020”, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Công trình: Đầu tư tăng cường tiềm lực cho Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2016 - 2020.

2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Địa điểm đầu tư:

- Trạm thực nghiệm Khoa học và Công nghệ Phước An - Tuy Phước, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Nhà làm việc số 386, Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Sửa chữa nhà làm việc và nhà để xe Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ Bình Định; sửa chữa nhà nuôi cấy mô tế bào thực vật; sửa chữa nhà vi sinh (nhà làm việc 02 tầng); xây dựng xưởng sản xuất thực nghiệm và các hạng mục liên quan công trình để bảo đảm đủ diện tích sử dụng và điều kiện làm việc cho cán bộ, công nhân viên chức đáp ứng yêu cầu nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2030.

6. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược; kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực:

Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển Khoa học và Công nghệ Bình Định đến năm 2020 (Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược Chiến lược phát triển Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2011-2020); Quyết định số 3216/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư 2015.

7. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

8. Quy mô đầu tư: Công trình cấp III (công trình dân dụng).

8.1. Quy mô đầu tư nhà làm việc số 386, Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn:

Sửa chữa nhà làm việc và nhà để xe Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ Bình Định: Chống thấm sê nô, thay lại toàn bộ mái tôn mới nhà làm việc, chà vệ sinh tường, trần và sơn lại toàn bộ Trung tâm.

8.2. Quy mô đầu tư Trạm thực nghiệm Khoa học và Công nghệ Phước an – Tuy Phước:

- Xây dựng mới xưởng sản xuất thực nghiệm: Nhà 01 tầng, trên lợp tôn, với tổng diện tích 406m²;

- Sửa chữa nhà nuôi cấy mô tế bào thực vật: Chống thấm sê nô mái, đục bỏ lớp cũ vữa lại xi măng, quét Flocos chống thấm sê nô, thay mới lại mái tôn mới, sơn lại tường, thay lại trần nhựa la phong bằng trần tôn.

- Sửa chữa nhà vệ sinh (nhà làm việc 02 tầng): Chống thấm sê nô mái, đục bỏ lớp cũ vữa lại xi măng, quét Fincos chống thấm sê nô, thay mới lại mái tôn mới, sơn lại tường, thay lại trần nhựa la phong bằng trần tôn.

9. Tổng mức đầu tư công trình: 4.954.692.000 đồng (Bốn tỷ, chín trăm năm mươi bốn triệu, sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|---------------------|
| - Chi phí xây lắp: | 3.905.008.000 đồng. |
| - Chi phí quản lý dự án: | 89.598.000 đồng. |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 248.085.000 đồng. |
| - Chi phí khác: | 65.736.000 đồng. |
| - Chi phí dự phòng: | 646.265.000 đồng. |

10. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn ngân sách tỉnh và vốn sự nghiệp khoa học hằng năm.

11. Phân kỳ đầu tư:

- | | |
|------------------|---------------------|
| - Năm 2017: | 1.606.314.000 đồng. |
| - Năm 2018-2020: | 3.348.378.000 đồng. |

12. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư trực tiếp từ nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2020.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư (Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ) phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án nêu trên theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. *TS*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Trần Châu;
- PVPQT;
- Lưu: VT, K20. *Trần*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu
Trần Châu